

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 21/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Long

2. Bà Lê Thị Mỹ Ý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn tham gia phiên tòa: Ông Thiệu Quang Tâm và ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2023/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Thị Minh A, sinh ngày 26 tháng 06 năm 1997, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đông An V, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Phước V (đã chết) và bà Trần Thị N; có chồng: Nguyễn H và có 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ giai đoạn điều tra cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1969

Trú tại: Thôn Đông An V, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, (*có mặt*);

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị N, sinh năm: 1964,

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992,

Cùng trú tại: Thôn Đông An V, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, (*đều có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 02/6/2023, Đặng Thị Minh A đem xe điện (*loại xe đồ chơi*) trong nhà của mình đến Quảng trường huyện Lý Sơn để cho thuê. Khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn M ở cùng thôn thì thấy ông M đang ngồi trên ghế nhựa màu đỏ ở giữa đường làm cản trở lối đi nên bị cáo A đi nép qua một bên. Ông

M (lúc này đã uống rượu bia) thấy bị cáo đi đến nên đứng lên, cầm ghế nhựa đang ngồi và đập xuống đường làm bể vỡ ghế nhựa; bị cáo A la lên và bỏ chạy về nhà. Lúc này, bà Trần Thị N (mẹ ruột của bị cáo A) đang bế con của bị cáo A, nghe tiếng la của ông M và A nên đến hỏi chuyện (giữa gia đình ông M và gia đình bà N đã xảy ra mâu thuẫn từ trước đó). Sau đó, giữa ông M và bà N xảy ra cãi vã và xô xát với nhau. Chị Nguyễn Thị T (con ruột ông M) đang ở trong nhà, thấy vậy nên chạy đến lôi kéo bà N và bị cáo A cũng chạy đến cùng lôi kéo và xô xát với chị T. Trong lúc giằng co, bị cáo A bỏ chạy thì bị bà T dùng 01 cái lưỡi xẻng ném vào chân phải của bị cáo A.

Lúc này, bị cáo A nhìn thấy mẹ mình (bà N) đang bị ông M và chị T đè xuống đất nên đã nhặt 01 mảnh vỡ của miếng gạch lát nền màu trắng ở dưới đất, dùng tay phải ném thẳng miếng gạch về phía ông M thì trúng vào vùng mặt của ông M gây thương tích. Ông M được gia đình đưa đến Trung tâm y tế quân dân y kết hợp huyện Lý Sơn để cấp cứu, điều trị.

Ngày 16/6/2023, ông Nguyễn Văn M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi phạm tội của Đặng Thị Minh A gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn. Đến ngày 30/6/2023, ông Nguyễn Văn M có đơn xin giám định tỉ lệ thương tật gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 566/KLTTCT-TTPY, ngày 14/7/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam, kết luận:

- 01 sẹo kích thước trung bình vùng sống mũi đến bờ dưới hốc mắt trái. **Xếp: 06%** (vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên);
- Gãy xương chính mũi. **Xếp: 09%**.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn M tại thời điểm giám định là: **14% (Mười bốn phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 06 mảnh vỡ của 01 miếng gạch lát nền màu trắng tổng kích thước của 06 mảnh vỡ là: Dài 26 cm, rộng 16 cm, cao 01 cm.
- 01 lưỡi xẻng bằng sắt đã rỉ, dài 23 cm, rộng 25 cm, đuôi lưỡi có chui cán hình trụ tròn dài 17 cm, đường kính 04 cm.

** Về dân sự*

Bị cáo và bị hại đã tự thoả thuận mức bồi thường là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng), bị hại ông Nguyễn Văn M đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Thị Minh A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thị Minh A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đặng Thị Minh A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền như theo thoả thuận và không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 06 mảnh vỡ của 01 miếng gạch lát nền màu trắng tổng kích thước của 06 mảnh vỡ là: Dài 26 cm, rộng 16 cm, cao 01 cm.

- 01 lưỡi xẻng bằng sắt đã rỉ, dài 23 cm, rộng 25 cm, đuôi lưỡi có chui cán hình trụ tròn dài 17 cm, đường kính 04 cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Qua thẩm tra hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Đặng Thị Minh A và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Bị cáo Đặng Thị Minh A là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì có mâu thuẫn trước với bị hại cũng như nhìn thấy mẹ mình bà Trần Thị N bị ông M và chị T đe người xuống đất nên bức xúc nhặt 01 mảnh vỡ của miếng gạch lát nền ném về phía ông M và trúng vào mặt ông M gây tổn thương cơ thể là 14%. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị Minh A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Thị Minh A đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung “*Dùng hung khí nguy hiểm*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn truy tố bị cáo Đặng Thị Minh A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Đặng Thị Minh A:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp gây thương tích cho bị hại, là xâm hại đến sức khỏe của bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Minh A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đã bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại xong; bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trong việc này bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[3.2] Xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; ngoài lần phạm tội này thì bị cáo từ trước đến nay luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhân thân tốt; nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Từ những nhận định trên, bị cáo Đặng Thị Minh A có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[4] Đối với bà Trần Thị N: Mặc dù bà Trần Thị N cùng bị cáo Đặng Thị Minh A xảy ra mâu thuẫn và xô xát với ông Nguyễn Văn M. Tuy nhiên, việc bị cáo Đặng Thị Minh A dùng 01 mảnh vỡ của miếng gạch lát nền ném trúng vào vùng mặt ông Nguyễn Văn M gây thương tích hoàn toàn là tự phát, bà N không biết và không có sự thống nhất với bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý bà N là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5] Đối với ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T: Ông M và bà T cùng xảy ra mâu thuẫn, xô xát với bị cáo và bà Trần Thị N, trong quá trình xô xát có gây một số thương tích cho bà Trần Thị N và bị cáo Đặng Thị Minh A. Tuy nhiên, bị cáo và bà Trần Thị N cho rằng những thương tích nhẹ và không có yêu cầu gì nên Cơ quan điều tra không xử lý ông M và bà T là có căn cứ.

[6] Đối với Đơn tố giác tội phạm (tháng 8 năm 2023) của bị cáo Đặng Thị Minh A: Qua quá trình làm việc với bị cáo và bà Trần Thị N, bị cáo và bà N không có yêu cầu xử lý về hình sự, dân sự đối với những thương tích do ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T gây ra trong quá trình xô xát vào ngày 02/6/2023. Đồng thời, ngày 17/8/2023, bị cáo có Đơn xin rút đơn tố cáo với nội dung xin rút Đơn tố giác tội phạm và không có yêu cầu gì nên Cơ quan điều tra không xem xét, giải quyết là đúng quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 55.000.000đ (*năm mươi lăm triệu đồng*) như theo thoả thuận và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng gồm: 06 mảnh vỡ của 01 miếng gạch lát nền màu trắng tổng kích thước của 06 mảnh vỡ là: Dài 26 cm, rộng 16 cm, cao 01 cm và 01 lưỡi xẻng bằng sắt đã rỉ, dài 23 cm, rộng 25 cm, đầu lưỡi có chui cán hình trụ tròn dài 17 cm,

đường kính 04 cm. Đây là công cụ sử dụng để gây thương tích nên cần tịch thu và tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng Thị Minh A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Minh A phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”,

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Minh A 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (*năm*) năm kể từ ngày tuyên án (21/11/2023).

Giao bị cáo Đặng Thị Minh A cho cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

- 06 mảnh vỡ của 01 miếng gạch lát nền màu trắng tổng kích thước của 06 mảnh vỡ là: Dài 26 cm, rộng 16 cm, cao 01 cm.

- 01 lưỡi xẻng bằng sắt đã rỉ, dài 23 cm, rộng 25 cm, đuôi lưỡi có chui cán hình trụ tròn dài 17 cm, đường kính 04 cm.

Các vật chứng này đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng Thị Minh A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND T. Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp T. Quảng Ngãi;
- VKSND H. Lý Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Lý Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an H. Lý Sơn;
- Chi cục THADS H. Lý Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Long

Lê Thị Mỹ Ý

Nguyễn Văn Thu